

Số: **32** /2021/QĐ-UBND

Yên Bái, ngày **15** tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định về phân cấp, ủy quyền lập, thẩm định, phê duyệt,
ban hành quy chế quản lý kiến trúc đô thị và quy chế quản lý kiến
trúc điểm dân cư nông thôn trên địa bàn tỉnh Yên Bái**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung
một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Kiến trúc ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính
phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14
tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi
hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2020 của
Chính phủ quy định một số điều của Luật Kiến trúc;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 2824/TTr-SXD
ngày 25 tháng 11 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về phân cấp lập, thẩm định, phê duyệt, ban hành
và điều chỉnh quy chế quản lý kiến trúc đô thị và quy chế quản lý kiến trúc điểm
dân cư nông thôn trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này được áp dụng đối với các cơ quan có thẩm quyền lập, thẩm định, phê duyệt, ban hành và điều chỉnh quy chế quản lý kiến trúc đô thị và quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn; các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

Điều 3. Thẩm quyền lập quy chế quản lý kiến trúc

Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp huyện) lập quy chế quản lý kiến trúc đô thị và quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn thuộc phạm vi quản lý.

Điều 4. Thẩm quyền thẩm định quy chế quản lý kiến trúc

Sở Xây dựng thẩm định quy chế quản lý kiến trúc đô thị và quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn.

Điều 5. Thẩm quyền phê duyệt, ban hành quy chế quản lý kiến trúc

1. Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, ban hành quy chế quản lý kiến trúc đô thị sau khi được Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt, ban hành quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn sau khi Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua.

Điều 6. Điều chỉnh quy chế quản lý kiến trúc

1. Cơ quan có thẩm quyền lập quy chế quản lý kiến trúc tại Điều 3 của Quyết định này có trách nhiệm tổ chức lập điều chỉnh quy chế quản lý kiến trúc theo đúng quy định.

2. Thẩm quyền thẩm định, phê duyệt, ban hành quyết định điều chỉnh quy chế quản lý kiến trúc thực hiện theo Điều 4, Điều 5 của Quyết định này.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng có trách nhiệm chủ trì, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện Quyết định này.

2. Trong quá trình thực hiện Quyết định này nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị có liên quan phản ánh kịp thời về Sở Xây dựng để hướng dẫn giải quyết. Trường hợp vượt thẩm quyền, Sở Xây dựng tổng hợp, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 8. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 12 năm 2021.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *ng*

- Như Điều 8;
- Bộ Xây dựng;
- Cục KTVBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TT.HĐND tỉnh;
- UBMT Tổ quốc Việt Nam tỉnh YB;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp (tự kiểm tra);
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Chánh, PCVP.UBND tỉnh (KT);
- Lưu: VT, TKTH, XD. *ng*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Huy Tuấn